

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 204/2021/HSST

Ngày: 27/5/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thu Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Dương Văn Xây

2. Bà Nguyễn Thị Kim Thu.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên tòa:
Ông Phan Thanh Tiến- Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 201/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 221/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2021 đối với:

Bị cáo Phạm Đình Th., sinh ngày 25/01/1964.

ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ 10, phường CH, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 7/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Phạm Đình Ch, sinh năm 1924 và con bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1925; Gia đình có 08 chị em bị cáo là con thứ năm. Có vợ Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1970 (Đã ly hôn); có 01 con sinh năm 1992.

- Tiền án: Không

- Tiền sự: Ngày 10/8/2020 UBND phường Chùa Hang, thành phố Thái Nguyên áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường với thời hạn 03 tháng. Chấp hành xong ngày 10/11/2020.

- Nhân thân:

+ Tại bản án số 77/HSST/1991 ngày 24/9/1991 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12 tháng về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Nộp án phí và tiền phạt tháng 4/2004.

+ Tại bản án số 84/HSST/2001 ngày 25/9/2001 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 15 tháng tù. Ngày 12/10/2007 Chi cục thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ đã ra quyết định đình chỉ số 02/QĐ-THA đình chỉ thi hành án khoản tiền bồi thường và quyết định đình chỉ THA số 140/QĐ-THA ngày

16/9/2010 đối với khoản tiền án phí và tiền truy thu (Theo quyết định miễn THA số 61/QĐMTHA-TA ngày 10/9/2010 của TAND huyện Đồng Hỷ)

+ Tại bản án số 143/HSST/2004 ngày 16/9/2004 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Th đã chấp hành xong hình phạt và nộp án phí ngày 11/4/2008.

+ Tại bản án số 67/HSST/2005 ngày 22/12/2005 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 54 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ra trại ngày 26/11/2009. Nộp án phí ngày 08/3/2013.

+ Năm 1997 có hành vi “Sản xuất, tàng trữ phương tiện, dụng cụ vào việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Công an huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên khởi tố. Ngày 07/3/1998, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ ra quyết định đình chỉ vụ án.

+ Tại quyết định số 2778 ngày 13/10/1998 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc Thành Hà với thời hạn 24 tháng. Qua xác minh Th đã chấp hành xong hiện không còn hồ sơ lưu trữ.

+ Ngày 23/3/2001 có hành vi “Trộm cắp tài sản”. Công an thị trấn Chùa Hang, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt hành chính 50.000 đồng. Qua xác minh không có hồ sơ lưu trữ của Phạm Đình Th về việc xử lý vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” với mức phạt 50.000đ vào ngày 23/3/2001.

+ Ngày 18/7/2012 có hành vi “ sử dụng trái phép chất ma túy” Công an thành phố Thái Nguyên xử phạt hành chính 750.000 đồng. Ngày 14/8/2012 Th đã nộp phạt.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/01/2021 đến nay.

(Có mặt tại phiên tòa)

***Người chứng kiến:** Ông Nguyễn Quang T, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Tổ 3, phường HVT, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên. *(Vắng mặt tại phiên tòa)*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 12 giờ 30 phút ngày 07/01/2021, tổ công tác của Công an phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên đang làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 8 của phường, đã phát hiện 01 người đàn ông có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra, người đàn ông khai tên: Phạm Đình Th. Quá trình kiểm tra, Th đã tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 gói giấy bạc màu trắng và 01 gói bằng giấy bạc màu vàng bên trong đều chứa chất bột màu trắng, Th khai là Heroine của Th mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ ban đầu của Th có khối lượng là 0,132 gam và cho vào bì niêm phong ký hiệu T gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 226/KL - KTHS ngày 15/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu T gửi giám định là chất ma túy loại Heroine, có khối lượng là

0,132 gam.

Tại cơ quan điều tra, Phạm Đình Th khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 07/01/2021, Th đi xe ôm của một người không quen biết đến khu vực Cầu Gia Bảy, thuộc phường Đồng Bầm, thành phố Thái Nguyên với mục đích tìm mua Heroine để sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi Th gặp 01 nam thanh niên không quen biết, qua giao dịch, Th mua của nam thanh niên đó 02 gói Heroine được gói bằng giấy bạc màu trắng và giấy bạc màu vàng với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được Heroine Th cất giấu vào túi áo khoác bên trái đang mặc rồi đi về sử dụng. Khi đến khu vực tổ 8, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên thì bị tổ công tác của Công an phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Lời khai của Phạm Đình Th phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ và kết luận giám định

Vật chứng của vụ án: 01 phong bì niêm phong ký hiệu T, hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 215/CT-VKSTPTN ngày 29/4/2021, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố Phạm Đình Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Đình Th đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và như bản cáo trạng đã mô tả.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên trình bày lời luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Đình Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt Phạm Đình Th từ 30 đến 36 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Xét nhân thân và điều kiện kinh tế của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu T bên trong chứa chất ma túy.

- Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận, thừa nhận việc truy tố và xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là không oan, đúng người, đúng tội. Lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành

phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến cũng không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra việc giải quyết.

[2]. Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời khai của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, lời khai của người chứng kiến cùng các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Hồi 12 giờ 45 phút ngày 07/01/2021, tại khu vực tổ 8, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên, Phạm Đình Th đang có hành vi tàng trữ 0,132 gam ma túy loại Heroine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ niêm phong toàn bộ vật chứng như nêu trên.

[3] Đánh giá của Hội đồng xét xử: Bị cáo đã biết ma túy là chất cấm, được Nhà quản lý nhưng vẫn cố tình tàng trữ để sử dụng cho bản thân với khối lượng 0,132 gam ma túy loại Heroine. Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)...

c) Heroine....có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05 gam

[4]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy mà còn là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác, gây khánh kiệt về kinh tế, suy kiệt giống nòi, do đó Đảng và Nhà nước ta đã kiên quyết bài trừ tệ nạn này ra khỏi xã hội. Hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm khắc bằng pháp luật hình sự để giáo dục riêng và ngăn ngừa tội phạm chung.

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu đã nhiều lần bị Tòa án đưa ra xét xử và phải chấp hành bản án của Tòa án nhưng không chịu lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân. Đồng thời, bị cáo lại là người có đầy đủ nhận thức về tác hại của ma túy nhưng vẫn phạm tội, điều đó chứng tỏ ý thức chấp hành pháp luật kém. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên cho bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự *“Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”* quy định tại điểm s khoản 1

Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy, cần phải có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để bị cáo thấy được sự nghiêm khắc của pháp luật, biết tu dưỡng rèn luyện bản thân trở thành người lương thiện.

Tuy nhiên, với nhân thân và khối lượng ma túy như vậy, mức hình phạt vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo tại phiên tòa là có phần nghiêm khắc.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Tại phiên tòa bị cáo khai là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu T bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cần áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo Phạm Đình Th 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Nguồn gốc số ma túy thu giữ, Th khai mua của một nam thanh niên không rõ tên tuổi, địa chỉ tại khu vực cầu Gia Bẫy, thuộc phường Đồng Bầm, thành phố Thái Nguyên. Quá trình điều tra do không xác định được nhân thân lai lịch của người bán ma túy cho Th nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Đình Th phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Đình Th 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/01/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, quyết định tạm giam bị cáo Phạm Đình Th 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu T bên trong có chứa: 0,124 gam chất bột màu trắng (Bì niêm phong chứa chất ma túy - mặt sau bì có 02 dấu tròn của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên).

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 369 ngày 13/5/2021 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật Phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phạm Đình Th phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà Nước.

Bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thành phố TN;
- Công an thành phố TN;
- Chi cục THADS TPTN;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo
- Lưu HS; lưu BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị Thu Thuận

Ngô Thị Thu Thuận

